TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 357/2017/HSPT
Ngày: 11-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tô Phú Đông

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tấn Lợi

Ông Lê Thành Tôn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc - Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 306/2017/HSPT ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Chí L.

Do có kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn Ch đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2017/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H.

** Bị cáo bị kháng cáo:*

PHẠM CHÍ L

Sinh năm 1983;

Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp;

Trình độ học vấn: 01/12;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961; Vợ: Trần Thị Th, sinh năm: 1984; có 02 người con: người con lớn, sinh năm 2007, người con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Vào ngày 16/02/2016, bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện H xử phạt hành chính (phạt tiền) với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt);

Tạm giữ, tạm giam: Không;

Áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại có kháng cáo: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1967;

Cư trú tại: Ấp 1, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 30/3/2017, tại đất ruộng thuộc ấp 6, xã B, huyện H, anh Nguyễn Văn Ch đem phơi lúa đã trộn thuốc diệt chuột trên đất anh Nguyễn Văn D rồi về nhà. Khi đi được vài mét anh Ch quay lại thấy Phạm Chí L lấy lúa, anh Ch không đồng ý nên chửi L, L năn nỉ và trả lại lúa nhưng anh Ch tiếp tục chửi. L cầm cây trang (dụng cụ làm nông để gần đó) có cán làm bằng cây tre tròn, kích thước 1,95m, bề hoành 11cm, lưỡi trang bằng kim loại sắt kích thước rộng 12cm dài 39cm, trọng lượng cây trang 1,4kg xông đến chổ anh Ch đang đứng, L cầm phần cán trang, phần lưỡi trang quay về hướng anh Ch, đánh một cái từ trên xuống, hướng từ trái qua phải; anh Ch đứng sát lại người L đưa tay trái lên đỡ nên phần cán trang trúng vào kẻ ngón tay I và II của bàn tay trái của anh Ch gây thương tích, sự việc được mọi người can ngăn và đưa Ch đến trạm y tế xã B khâu lại vết thương.

Tang vật tạm giữ: Một cây trang có lưỡi trang bằng kim loại, lưỡi trang dài 39cm, chiều ngang lưỡi trang 12cm; cán trang làm bằng cây tre dài 1,95m, bề hoành nơi rộng nhất của cán trang là 12cm, nơi nhỏ nhất là 09cm, trọng lương cây trang là 1,4kg.

Ngày 31/3/2017, Nguyễn Văn Ch đã làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phạm Chí L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 140 ngày 11/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận Nguyễn Văn Ch sẹo vết thương phần mềm kẻ ngón I, II bàn tay trái, sẹo vết thương phần mềm trên do vật tày tác động gây nên hướng từ trên xuống. Tỷ lệ thương tật 01% (tại thời điểm giám định).

Trong quá trình điều tra, người bị hại Nguyễn Văn Ch yêu cầu bị cáo Phạm Chí L bồi thường tiền toa vé thuốc 1.805.580 đồng, tiền ngày công lao động cho người bị hại và người nuôi bệnh là 32.600.000 đồng; tiền xe và ăn uống trong quá trình điều trị 4.400.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng, tổng cộng là 58.805.580 đồng. Bị cáo Phạm Chí L chỉ thống nhất bồi thường chi phí điều trị, ngày công lao động và các chi phí khác tổng cộng là 5.000.000 đồng, đồng thời bị cáo đã tự nguyện nộp 2.500.000 đồng để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện H.

Lời khai bị cáo phù hợp lời khai người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí L đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự năm 1999 *(được sửa đổi, bổ sung năm 2009).*

Xử phạt bị cáo Phạm Chí L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Chí L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Phạm Chí L bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Ch số tiền là 7.500.000 đồng, trừ đi số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo L đã nộp khắc phục hậu quả (hiện Chi cục thi hành án Dân sự huyện H đang quản lý), bị cáo L còn phải bồi thường tiếp cho anh Ch số tiền là 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, người bị hại Nguyễn Văn Ch có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu xử phạt bị cáo Phạm Chí L 09 tháng tù giam không đồng ý việc xử phạt bị cáo L cải tạo không giam giữ và buộc bị cáo bồi thường tổn hại về sức khỏe và các khoản khác với số tiền 58.605.580 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Chí L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 30/3/2017, tại đất ruộng thuộc ấp 6, xã B, huyện H, anh Nguyễn Văn Ch đem phơi lúa đã trộn thuốc diệt chuột trên đất anh Nguyễn Văn D rồi về nhà. Khi đi được vài mét anh Ch quay lại thấy Phạm Chí L lấy lúa, L năn nỉ và trả lại lúa nhưng anh Ch đã có những lời lẽ thô tục chửi bị cáo Phạm Chí L, hai bên cự cải qua lại và bị cáo Phạm Chí L dùng cái trang có lưỡi trang bằng kim loại, lưỡi trang dài 39cm, chiều ngang lưỡi trang 12cm; cán trang làm bằng cây tre dài 1,95m, bề hoành nơi rộng nhất của cán trang là 12cm, nơi nhỏ nhất là 09cm, trọng lượng cây trang là 1,4kg, bị cáo L cầm phần cán trang, phần lưỡi trang quay về hướng anh Ch, đánh một cái từ trên xuống, hướng từ trái qua phải làm phần cán trang trúng vào kẻ ngón tay I và II của bàn tay trái gây thương tích cho anh Ch. Tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 01%. Bị hại Nguyễn Văn Ch đã làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Phạm Chí L.

Hành vi của bị cáo Phạm Chí L bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo cũng nhận biết được tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo dùng cái trang có lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Ch. Mặc dù mâu thuẫn giữa bị cáo và người bị hại không lớn.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội

của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo có ông nội là Phạm Văn Ng có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng Huân chương kháng chiến nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Linh 09 tháng cải tạo không giam giữ là đúng tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, việc xem xét xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và pháp luật của Nhà nước ta. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại kháng cáo yêu cầu chuyển hình phạt cải tạo không giam giữ thành hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Chí L nhưng không cung cấp được tình tiết nào khác ngoài những tình tiết đã được xem xét tại cấp sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo yêu cầu xử phạt bị cáo Phạm Chí L 09 tháng tù của người bị hại Nguyễn Văn Ch.

Đối với kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường tổn hại về sức khỏe và các khoản khác theo bảng kê ngày 04/7/2017 với số tiền 58.605.580 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy, tỷ lệ thương tật của người bị hại là không lớn (tỷ lệ giám định thương tật là 1%) và theo xác nhận của Trạm y tế xã B, huyện H bị hại Nguyễn Văn Ch chỉ nằm điều trị 01 ngày tại trạm y tế. Do đó, án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo bồi thường: Tiền thuốc điều trị 1.700.000 đồng; Tiền xe đi điều trị 500.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 03 tháng lương cơ sở x 1.300.000 đồng/tháng = 3.900.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đối với tiền thu nhập thực tế bị mất án sơ thẩm xác định là: 07 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.400.000 đồng là chưa phù hợp. Bởi thực tế, người bị hại vẫn còn điều trị thêm 21 ngày nữa. Do đó, thu nhập thực tế bị mất do không thể lao động được phải tính thêm là 21 ngày x 200.000đ/ngày = 4.200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần điều chỉnh cho phù hợp và buộc bị cáo phải bồi thường tổng cộng các khoản cho người bị hại là 11.700.000 đồng, các khoản yêu cầu bồi thường còn lại của người bị hại là không đúng thực tế, không đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Ch về việc yêu cầu xử phạt bị cáo Phạm Chí L 09 tháng tù, chấp nhận một phần kháng cáo đối với yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự điều chỉnh

số ngày công lao động bị mất của người bị hại. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là có cơ sở nên chấp nhận.

Do kháng cáo của người bị hại được chấp nhận nên bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn Ch đối với yêu cầu xử phạt bị cáo Phạm Chí L 09 tháng tù. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Chí L. Chấp nhận một phần kháng cáo về yêu cầu tăng mức bồi thường về trách nhiệm dân sự. Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm bồi thường dân sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Chí L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Chí L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Phạm Chí L bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Văn Ch số tiền là 11.700.000 đồng, trừ đi số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo L đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện H, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo L còn phải bồi thường tiếp cho anh Ch số tiền là 9.200.000 đồng.

Sau khi có đơn yêu cầu thi hành án của người bị hại, mà bị cáo chưa thi hành số tiền trên thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Phạm Chí L phải chịu 460.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Người bị hại Nguyễn Văn Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tô Phú Đông

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện H;
- THA DS huyện H;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo, người bị hại;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV - THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (Trúc).

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ PHÚC THẨM

Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 317/2016/HSPT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã xét xử bị cáo:

LÊ HỮU THUẬN

- Sinh năm 1979;

- Hộ khẩu thường trú: Tổ 58, khóm Mỹ Long, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Bán vé số; cha: Lê Văn Nghĩa (chết); mẹ: Đặng Thị Bèo; vợ: Nguyễn Thu Thủy; con: Lê Hữu Hòa, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: Ngày 14/3/2016;

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Đặng Thị Bèo, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Tổ 58, khóm Mỹ Long, phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Bèo: Lê Thị Kim Thảo, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ 58, khóm Mỹ Long, phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hữu Thuận: Ông Hứa Văn Đức là Luật sư của Văn phòng Luật sư Chí Công thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

- Người phiên dịch:

1/ Lâm Thị Kiều Nga

2/ Võ Thị Ngọc Cẩm

Là giáo viên của Trường nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và cũng không bị kháng nghị.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hữu Thuận. Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Hữu Thuận.

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Thuận phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 136; điểm b, p, Khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu Thuận 06 (sáu) tháng 19 (mười chín) ngày tù. Bị cáo Lê Hữu Thuận đã chấp hành xong. Trả tự do cho bị cáo tại phiên toà phúc thẩm.

Về án phí: Bị cáo Lê Hữu Thuận không phải án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)	*(đã ký)*
Huỳnh Thanh Tấn - Nguyễn Thị Mai	**Tô Phú Đông**

ĐỂ THI HÀNH
Đồng Tháp, ngày 29 tháng 9 năm 2016
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
THẨM PHÁN

Tô Phú Đông